

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 192/2022/HS-ST
Ngày 02-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Chi

2. Ông Cao Quốc Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Đức - Kiểm sát viên.

(Tại điểm cầu trung tâm)

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Văn Tuyền – Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 6 năm 2022, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 148/2022/TLST/HSST ngày 06 tháng 5 năm 2022 theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Đức; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 201/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Trần Bảo L (tên gọi khác: không), sinh năm 1985, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; số định danh cá nhân: 079085016923 cấp ngày 28/10/2019, Thường trú: số X khu phố Y, phường Z, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Nguyễn Thanh N; Mẹ: Trần Thúy H; Chưa có vợ, con; Tiền án: Không.

Tiền sự:

- Ngày 17/7/2020, bị Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 84/QĐ-TA thời hạn 21 tháng, chấp hành xong ngày 01/01/2022;

Nhân thân:

- Ngày 14/12/2017, bị Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 152/QĐ-TA thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 11/9/2019;

- Ngày 19/9/2014, bị Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 103/2014/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2015, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 21/01/2015;

- Ngày 26/7/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 100/2016/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2017, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 25/8/2017.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 02/3/2022.

Bị cáo Nguyễn Trần Bảo L có mặt tại phiên tòa tại điểm cầu thành phần.

Bị hại: Anh Lê Hoài V, sinh năm 1989

Địa chỉ: số X đường Y, khu phố Z, phường T, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 02/3/2022, Nguyễn Trần Bảo L một mình đi ra đường X, phường Y, thành phố Thủ Đức bắt xe buýt số 88 (Bến Thành - Long Phước) đến khu vực phường X, thành phố Thủ Đức với mục đích tìm kiếm tài sản sơ hở để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng. Đến trạm xe buýt gần ngã ba Z, L xuống xe, đi bộ về hướng Ủy ban nhân dân phường X. Khoảng 8 giờ 00 phút, L đến trước cửa hàng sơn Vũ Hưng Phát, địa chỉ đường X, phường Y, thành phố Thủ Đức thì phát hiện có 01 xe máy hiệu Honda màu đỏ đen, trên xe dán chữ Future, biển số 51V2-2755, số máy JC35E-0011074, số khung JC35025Y-011306 của anh Lê Hoài V đang dựng trước cửa hàng, chìa khóa cắm sẵn, không có người trông coi. Thấy vậy, L đi bộ qua đường, lén lút lại gần, dùng tay phải mở khóa xe và dắt xe lùi ra đường, lên xe để máy chuẩn bị chạy. Lúc này, anh V đang ở trong nhà nghe chuông báo chống trộm nên chạy ra, phát hiện, bắt giữ L cùng xe máy và giao cho Công an phường Long Trường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Bản Kết luận định giá tài sản số 14-KV2/KL- HDDGTS ngày 04/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Đức kết luận: xe mô tô biển số 51V2-2755, nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ đen, số máy JC35E-0011074, số khung JC35025Y-011306 có giá trị tại thời điểm được yêu cầu định giá là 3.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 158/CTr-VKSTPTĐ ngày 04/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố bị cáo Nguyễn Trần Bảo L về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Trần Bảo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Trần Bảo L về tội: “Trộm cắp tài sản”, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Bảo L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Trần Bảo L phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 02/3/2022, do cần tiền tiêu xài và mua ma túy để sử dụng, Nguyễn Trần Bảo L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 51V2-2755, nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ đen, số máy JC35E-0011074, số khung JC35025Y-011306 có giá trị là 3.000.000 đồng của anh Lê Hoài V tại trước cửa hàng sơn Vũ Hưng Phát, địa chỉ đường X, phường Y, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, thì bị bắt quả tang. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Trần Bảo L đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Lê Hoài V đã nhận lại tài sản 01 xe mô tô biển số 51V2-2755, nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ đen, số máy JC35E-0011074, số khung JC35025Y-011306 và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ 01 xe mô tô biển số 51V2-2755, nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ đen, số máy JC35E-0011074, số khung JC35025Y-011306. Chủ sở hữu xe mô tô trên là bà Lê Thị Kim P. Bà Lê Thị Kim P cho biết, bà P mua xe mô tô trên vào tháng 02/2005. Do cần tiền nên khoảng tháng 4/2019, bà P cầm xe trên cho một người tên T (không rõ nhân thân) ở quận Y với số tiền 4.000.000 đồng, thời hạn 02 tháng và chỉ đưa giấy đăng ký xe phôtô do giấy tờ chính đã bị mất. Do không có tiền chuộc lại, quá thời hạn, T đã bán cho một người tên V ở Quận Z. Anh Lê Hoài V khai anh V mua xe mô tô trên của một người tên T (không rõ lai lịch) vào tháng 8/2019 với giá 5.000.000 đồng để làm phương tiện đi lại. T nói đây là xe do chủ xe là bà P cầm cố, đến hạn không chuộc lại nên T thanh lý. Vì bà P làm mất giấy tờ xe nên T giao cho anh V xe và giấy tờ đăng ký xe phôtô, anh V giao tiền cho T, không làm giấy mua bán và không thực hiện sang tên. Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã chiếc xe trên cho anh Lê Hoài V.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần Bảo L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Bảo L: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/3/2022.

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Trần Bảo L phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; đương sự;
- VKSND, CA, Chi cục THADS thành phố Thủ Đức;
- Cơ quan THA hình sự;
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Vinh